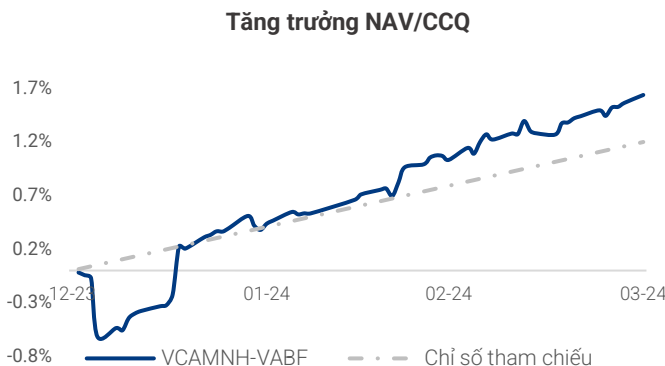




Tổng quan Quỹ

Ngày thành lập	22/09/2022
Phí quản lý	1,0%/năm
Phí phát hành	0,5%
	Dưới 12 tháng: 1,0%
Phí mua lại	Từ 12 tháng – Dưới 24 tháng: 0,5%
	Từ 24 tháng trở lên: miễn phí
Ngân hàng Giám sát	Vietcombank
Công ty Kiểm toán	EY Việt Nam
Tuần suất giao dịch	Thứ 2 – Thứ 6
Chỉ số tham chiếu (CSTC)	Lãi suất tiết kiệm 12 tháng của Ngân hàng Vietcombank

Diễn biến giá chứng chỉ quỹ so với chỉ số tham chiếu



Hiệu suất đầu tư (tính tới ngày 31/03/2024)

NAV/CCQ (VND)	11.005,31
Lợi nhuận từ đầu năm 2024 (%)	1,63%
Lợi nhuận từ khi thành lập (%)	10,05%

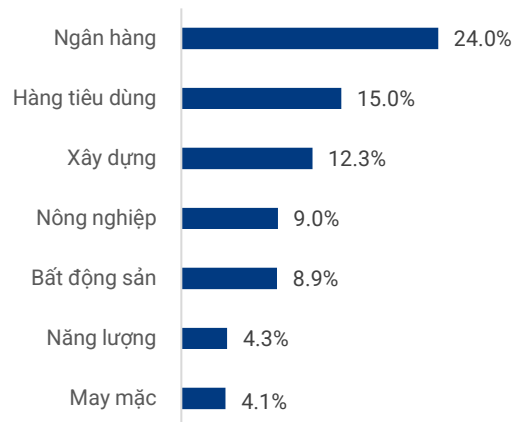
Giới thiệu

Mục tiêu đầu tư: Quỹ Đầu Tư Trái Phiếu Phát Triển Việt Nam VCAM-NH (VCAM-NH VABF) là quỹ đầu tư trái phiếu được đầu tư chủ động vào trái phiếu doanh nghiệp do các tổ chức uy tín tại Việt Nam phát hành và có tính thanh khoản cao, với mục tiêu chính là tạo ra lợi nhuận cao hơn lãi suất tiền gửi ngân hàng kỳ hạn 12 tháng trong trung và dài hạn.

Chiến lược đầu tư: Đội ngũ chuyên gia phân tích của Quỹ áp dụng khung Đánh giá tín dụng toàn cầu của S&P trong quy trình đầu tư đối với tất cả trái phiếu doanh nghiệp niêm yết và phân bổ vào các ngành nghề có lợi thế kinh doanh và khả năng trả nợ dựa trên triển vọng thị trường của Giám đốc Quỹ.

Quỹ phân bổ 70% - 80% vào trái phiếu doanh nghiệp niêm yết và chứng chỉ tiền gửi trong khi duy trì 20% - 30% tiền mặt và tiền gửi ngắn hạn để đảm bảo đủ thanh khoản cho các nhà đầu tư.

Phân bổ trái phiếu theo ngành



5 danh mục lớn (trừ tiền mặt)

Mã	Tên Công ty	%
CTG	NH TMCP Công thương Việt Nam	17,9%
MSN	CTCP Tập đoàn Masan	14,9%
VBA	NH Nông nghiệp và PT Nông thôn Việt Nam	6,1%
VHM	CTCP Vinhomes	5,9%
PC1	CTCP Tập đoàn PC1	4,9%

Nhận định Quỹ VCAM-NH VABF

1. Triển vọng thị trường Quý I/2024

Cơ hội

- Mặt bằng lãi suất thấp đóng vai trò nâng đỡ nền kinh tế;
- Triển vọng tích cực từ sửa đổi hành lang pháp lý, cụ thể là Luật Đất đai và Luật các Tổ chức Tín Dụng;
- Các Trái phiếu được kéo dài kỳ hạn có khả năng sẽ được định giá với mức chiết khấu hấp dẫn so với giá trị nợ gốc.

Rủi ro

- Năm 2024, một số điều thuộc Nghị định 08 hết hiệu lực và áp dụng trở lại Nghị định 65, hoạt động phát hành để đảo nợ có thể sẽ gặp khó khăn khi các quy định về phát hành trở nên chặt chẽ hơn;
- Các Doanh nghiệp bất động sản thiếu thanh khoản và có nhiều dự án dở dang sẽ có ít động lực thanh toán trái phiếu trong ngắn hạn để tập trung nguồn tiền vào xây dựng và hoàn thành dự án.

2. Quỹ có hành động gì cho Cơ hội & Rủi ro đã nêu?

- Duy trì khoản tiền và tương đương tiền ở mức phù hợp đáp ứng thanh khoản cho nhà đầu tư.
- Duy trì tỷ trọng trái phiếu 70% - 80%. Khi các trái phiếu đáo hạn và tiền gửi ngân hàng đến kỳ hạn sẽ tìm mua các trái phiếu của những doanh nghiệp có cơ cấu tài chính lành mạnh.

Cập nhật thị trường trái phiếu và vĩ mô

Thị trường trái phiếu:

Hoạt động phát hành trái phiếu trong tháng 3 đã sôi động hơn so với 2 tháng đầu năm nhưng vẫn ở mức thấp so với mặt bằng chung năm 2023. Tổng giá trị phát hành trong tháng 3 đạt **7.245 tỷ đồng**, **tăng 5,2 lần** so với tháng 2, **giảm 72%** so với cùng kỳ. Trái phiếu phát hành trong tháng 3 đến chủ yếu từ các doanh nghiệp ngành Bất động sản với 6.750 tỷ đồng tương đương với 93% tổng khối lượng phát hành.

Trong tháng 3, các doanh nghiệp thực hiện mua lại **6.728 tỷ đồng**, **tăng 2,7 lần** so với tháng trước, **giảm 52%** so với cùng kỳ. Ngành Bất động sản chiếm tỷ trọng lớn nhất 69% với 4.671 tỷ đồng trái phiếu mua lại, tiếp theo là ngành Năng lượng chiếm 27% tổng khối lượng mua lại.

Áp lực đáo hạn trái phiếu các tháng còn lại năm 2024 là rất lớn với tổng trị giá khoảng 200.000 tỷ đồng trái phiếu đáo hạn trong đó phần lớn đến từ trái phiếu Bất động sản với gần 40% giá trị đáo hạn.

Vĩ Mô

- Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)** tháng 3/2024 giảm 0,23% so với tháng trước và so với cùng kỳ năm trước tăng 3,97%. Tính chung quý I/2024, CPI tăng 3,77% so với cùng kỳ năm trước; lạm phát cơ bản tăng 2,81%.
- Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP)** tháng 3 tăng 19,98% so với tháng trước và tăng 4,1% so với cùng kỳ năm trước.
- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng** đạt 509,3 nghìn tỷ đồng trong tháng 3, tăng 0,5% so với tháng trước và tăng 9,2% so với cùng kỳ năm trước.
- Chỉ số quản lý thu mua (PMI)** giảm nhẹ về dưới ngưỡng 50 điểm trong tháng 3/2024, với kết quả 49,9 điểm sau khi đạt 50,4 điểm trong tháng 2/2024
- Trong tháng 3, **tổng kim ngạch xuất-nhập khẩu hàng hóa** ước đạt 65,09 tỷ USD, tăng 35,6% so với tháng trước và tăng 12% so với cùng kỳ năm trước.
- FDI đăng ký** đạt hơn 1,88 tỷ USD và **vốn FDI thực hiện** tại Việt Nam ước đạt 1,83 tỷ USD.
- Khách quốc tế** đạt gần 1,6 triệu lượt người, tăng 4,4% so với tháng trước và tăng 78,6% so với cùng kỳ năm trước